

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2023/HS-ST.

Ngày: 19-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Minh Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh.

Bà Nguyễn Thị Ngọc Đẹp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa: Ông Trần Tiến Dũng - Kiểm sát viên

Ngày 19/6/2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Long Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 83/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 60/2023/HSST-QĐ ngày 30 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Tấn T, sinh năm 1973 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Khu phố P, thị trấn H, huyện N, tỉnh Đồng Nai;

Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị A; Có vợ tên Lê Thị Thu L; Có 03 con (lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2014); Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 25/8/2008, bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 27/5/2008 (đã chấp hành xong).

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- Bị hại: Anh Võ Minh T1, sinh năm 1977 (đã chết).

Nơi đăng ký thường trú: Khu phố H, thị trấn L, huyện L1, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Bà Phạm Thị T, sinh năm 1950 (mẹ ruột anh T1).

Nơi đăng ký thường trú: Khu phố H, thị trấn L, huyện L1, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

+ Chị Trương Thị S, sinh năm 1985 (vợ anh T1).

Cùng địa chỉ: Tổ 4, Ấp 3, xã B, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Cháu Võ Quỳnh N, sinh năm 2012 (con anh T1).

+ Cháu Võ Minh Đ, sinh năm 2022 (con anh T1).

Cùng địa chỉ: Tổ 4, Ấp 3, xã B, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện hợp pháp của bà T, cháu N, cháu Đ: Chị Trương Thị S, sinh năm 1985 (có mặt).

Địa chỉ: Tổ 4, Ấp 3, xã B, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

+ Công ty TNHH Một thành viên K.

Địa chỉ: 260, Ấp 4, xã B1, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1976. Chức vụ: Giám đốc (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Tấn T có giấy phép lái xe hạng E theo quy định, là tài xế thuộc Công ty TNHH Một thành viên K, địa chỉ trụ sở tại xã Bình Sơn, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Ngày 11/10/2022, Lê Tấn T đến bãi đỗ xe của Công ty tại ấp 3, xã PT, huyện LT (bên phải Quốc lộ 51 hướng Vũng Tàu đi Biên Hòa) để điều khiển xe ô tô khách loại 47 chỗ ngồi biển số 60B-039.90 đi đưa rước công nhân. Lúc 20 giờ 46 phút cùng ngày, Lê Tấn T điều khiển xe ô tô trên từ bãi đỗ xe lưu thông ra đường Quốc lộ 51 đoạn km 31+900, Quốc lộ 51 chiều đường hướng Vũng Tàu – Biên Hòa. Khi xe ô tô do Lê Tấn T điều khiển đi ra đến làn đường số 3 (đầu xe nằm trên làn đường số 3, đuôi xe đang nằm ở phần đường cổng vào bãi đỗ xe, xe ô tô ở vị trí thẳng, chưa chuyển hướng) thì va chạm với xe mô tô biển số 60G1-059.66 do anh Võ Minh T1, sinh năm 1977 điều khiển lưu thông trên làn đường số 4 hướng Vũng Tàu đi Biên Hòa. Hậu quả, anh Võ Minh T1 tử vong trên đường đi cấp cứu.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông đã xác định: Lấy cột đèn chiếu sáng T28/08 là điểm mốc cố định nằm giữa dây phân cách cứng; Lấy mép đường bên phải (chiều đường xảy ra tai nạn) làm mép đường chuẩn. Sau tai nạn, tại hiện trường còn để lại vị trí phương tiện, dấu vết được ghi nhận và mô tả như sau:

1. Xe ô tô 60B-039.90 nằm ngang trên mặt đường Quốc lộ 51, trên làn đường số 3 và số 4; đầu xe hướng ra dải phân cách xi măng phân chia hai chiều đường, đuôi xe hướng về phía ngược lại. Tâm trục bánh sau bên trái cách mép đường chuẩn là 2,70m. Tâm trục bánh trước bên trái xe ô tô 60B-039.90 cách tâm trục bánh sau bên trái xe mô tô 60G1-059.66 là 2,0m. Tâm trục bánh trước bên trái xe ô tô 60B-039.90 cách điểm mốc cố định là 17,50m.

2. Xe mô tô 60G1-059.66 ngã nghiêng bên trái trên mặt đường quốc lộ 51, nằm giữa làn đường số 3 và số 4. Đầu xe hướng vào mép đường chuẩn, đuôi xe hướng về phía ngược lại. Tâm trục bánh sau cách mép đường chuẩn 5,10m. Tâm trục bánh trước cách mép đường chuẩn 4,10m. Tâm trục bánh sau xe mô tô 60G1-059.66 cách tâm trục bánh

trước bên trái xe ô tô 60B-039.90 là 2,00m. Tâm trục bánh sau xe mô tô 60G1-059.66 cách điểm mốc cố định là 15,70m.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 2177/KL-KTHS ngày 09/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của Võ Minh T1 như sau:

- Dấu hiệu chính: Bên ngoài thấy xây sát da vùng trán; xây sát bầm tím da vùng cổ trước và hạ đòn; xây sát da vùng đầu gối. Giải phẫu trong ổ bụng có nhiều máu loãng, vỡ phức tạp gan.

- Nguyên nhân tử vong: Sốc mất máu do chấn thương bụng kín vỡ gan.

- Kết quả nồng độ Ethanol trong máu = 264,44 mg/100ml.

Tại kết luận giám định số 5890/KL-KTHS ngày 31/10/2022 của Phân viện KHHS tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

1. Xe ô tô biển số 60B-039.90 và xe mô tô biển số 60G1-059.66 có va chạm với nhau.

2. Dấu vết va chạm và chiều hướng va chạm giữa hai phương tiện: Dấu vết trượt xước bám chất màu hồng, gãy vỡ biến dạng các chi tiết phía trước bên phải xe mô tô biển số 60G1-059.66 (bánh trước, mặt nạ, tay lái, ốp đầu xe, gương chiếu hậu) có chiều từ trước về sau, dấu vết trên bánh xe có chiều từ mặt lặn vào tâm bánh phù hợp với dấu vết trượt xước mất sơn màu hồng, bám chất màu đen, rách thủng mặt ngoài các chi tiết phía trước bên trái xe ô tô biển số 60B-039.90 (thân xe, bánh trước) có chiều từ trái sang phải, dấu vết trên bánh xe có chiều từ tâm ra mặt lặn.

3. Phía trước bên phải xe mô tô biển số 60G1-059.66 và phía trước bên trái xe ô tô biển số 60B-039.90 là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện.

4. Vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện trên mặt đường nằm bên phải Quốc lộ 51, hướng từ Vũng Tàu đi Biên Hòa.

5. Khi va chạm, xe ô tô biển số 60B-039.90 chuyển động từ bãi đậu xe bên phải Quốc lộ 51 (hướng Vũng Tàu đi Biên Hòa) ra Quốc lộ 51; xe mô tô biển số 60G1-059.66 chuyển động trên Quốc lộ 51, hướng Vũng Tàu đi Biên Hòa.

6. Hai phương tiện nêu trên không va chạm với phương tiện hoặc vật nào khác.

Tại phiếu Phiếu kết quả xét nghiệm ngày 12/10/2022 của Bệnh viện đa khoa khu vực Long Thành thể hiện nồng độ cồn trong máu đối với Lê Tấn T là 2.18 mg/dl tương ứng 2.18 mg/100ml.

Vật chứng: Tạm giữ 01 xe ô tô biển số 60B-039.90 (kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe và giấy chứng nhận kiểm định) do Công ty TNHH MTV K đứng tên chủ sở hữu; 01 xe mô tô biển số 60G1-059.66 do chị Trương Thị Sắt đứng tên chủ sở hữu; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng E số 750128010426 mang tên Lê Tấn T.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Lê Tấn T và chủ sở hữu xe ô tô biển số 60B-039.90 đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong cho gia đình bị hại (120.000.000 đồng) và được đại diện gia đình bị hại có đơn bãi nại. Tại phiên tòa, đại diện của bị hại là chị Trương Thị Sắt yêu cầu bị cáo bồi thường thêm 30.000.000 đồng, bị cáo đồng ý.

Tại bản Cáo trạng số 74/CT-VKS-LT ngày 21/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo Lê Tấn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lê Tấn T và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Lê Tấn T với mức án từ 12 (mười hai) tháng đến 14 (mười bốn) tháng tù.

Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ: Đề nghị Tòa án tuyên trả lại cho bị cáo Lê Tấn T 01 giấy phép lái xe hạng E số 750128010426 mang tên Lê Tấn T.

Đối với 01 xe ô tô biển số 60B-039.90 (kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe và giấy chứng nhận kiểm định) và 01 xe mô tô biển số 60G1-059.66, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại cho các chủ sở hữu là đại diện Công ty TNHH Một thành viên K và chị Trương Thị Sắt.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, đại diện Công ty TNHH Một thành viên K cùng bị cáo Lê Tấn T đã thỏa thuận bồi thường xong cho đại diện gia đình bị hại (số tiền 120.000.000 đồng), đại diện gia đình bị hại có đơn bãi nại. Tại phiên tòa, đại diện của bị hại là chị Trương Thị Sắt yêu cầu bị cáo bồi thường thêm 30.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường nên đề nghị Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Tấn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Long Thành, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, đại diện gia đình bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Bị cáo có giấy phép lái xe hạng E theo quy định. Lúc 20 giờ 46 phút, ngày 11/10/2022, tại km 31+900, Quốc lộ 51, thuộc ấp 3, xã PT, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, bị cáo đã có hành vi điều khiển xe ô tô khách biển số 60B-039.90 (loại xe 47 chỗ ngồi) từ bãi đỗ xe lưu thông đường Quốc lộ 51 (chiều đường hướng Vũng Tàu đi Biên Hòa) để chuyển hướng rẽ phải về hướng Biên Hòa. Do thiếu chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn, vi phạm quy tắc giao thông đường bộ nên xe ô tô do bị cáo điều khiển lưu thông đến làn đường số 3 thì va chạm với xe mô tô biển số 60G1-059.66 do anh Võ Minh T1 điều khiển đang lưu thông

trên làn đường số 4 hướng Vũng Tàu đi Biên Hòa. Hậu quả, anh Võ Minh T1 tử vong trên đường đi cấp cứu. Bị cáo đã vi phạm quy tắc giao thông đường bộ được quy định tại khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ dẫn đến gây tai nạn giao thông hậu quả làm cho anh Võ Minh T1 tử vong trên đường đi cấp cứu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Tấn T đã cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn công cộng, gây thiệt hại về tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Do bị cáo không chấp hành Luật giao thông đường bộ, vi phạm quy tắc giao thông đường bộ hậu quả làm bị hại tử vong trên đường đi cấp cứu nên cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, cần thiết áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, xét nhân thân bị cáo, năm 2008 đã bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo về hành vi cố ý gây thương tích (bị cáo đã chấp hành xong).

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường xong cho gia đình bị hại; Người đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về biện pháp tư pháp: Cần trả lại cho bị cáo Lê Tấn T 01 giấy phép lái xe hạng E số 750128010426 mang tên Lê Tấn T.

[6] Những vấn đề khác:

Đối với 01 xe ô tô biển số 60B-039.90 (kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe và giấy chứng nhận kiểm định) và 01 xe mô tô biển số 60G1-059.66, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã trả lại cho các chủ sở hữu là Công ty TNHH Một thành viên K và chị Trương Thị Sắt là có căn cứ.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Tấn T và chủ sở hữu xe ô tô biển số 60B-039.90 đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong cho gia đình bị hại và được đại diện gia đình bị hại có đơn bãi nại. Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại là chị Trương Thị Sắt yêu cầu bị cáo bồi thường thêm 30.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường nên ghi nhận và buộc bị cáo bồi thường cho người thừa kế của anh Võ Minh T1 là bà Phạm Thị T, chị Trương Thị Sắt, cháu Võ Quỳnh Nhung và cháu Võ Minh Đạt (do chị Sắt đại diện hợp pháp) số tiền 30.000.000 đồng.

[8] Về án phí: Bị cáo Lê Tấn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, Điều 46, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 327, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Tấn T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo Lê Tấn T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào cơ sở giam giữ chấp hành án.

2. Về biện pháp tư pháp:

Tuyên trả cho bị cáo Lê Tấn T 01 giấy phép lái xe hạng E số 750128010426 mang tên Lê Tấn T.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lê Tấn T bồi thường cho bà Phạm Thị T, chị Trương Thị Sắt, cháu Võ Quỳnh Nhung và cháu Võ Minh Đạt số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

4. Về án phí: Bị cáo Lê Tấn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Long Thành;
- Chi cục THADS huyện Long Thành;
- Công an huyện Long Thành;
- Bị cáo; Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP, TP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đào Minh Hoàng